

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH LÝ LUẬN VĂN HỌC

(Ban hành kèm theo quyết định số 351/QĐ-ĐHHV

ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương)

1. Tên ngành đào tạo:

- Tiếng Việt: Lí luận văn học
- Tiếng Anh: Literary Theory

2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

3. Về kiến thức:

3.1. Kiến thức chung

- a. Xây dựng được thế giới quan, nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa.
- b. Nắm vững những chủ trương, đường lối cách mạng của Đảng, đặc biệt là các chủ trương, đường lối phát triển kinh tế.
- c. Thái độ chính trị, ý thức công dân và ý thức cộng đồng trong hành vi và các ứng xử hàng ngày.
- d. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo Quy chế đào tạo.
- e. Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin thành thạo trong dạy học và nghiên cứu chuyên ngành.
- f. Khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc và nghiên cứu khoa học.

3.2. Kiến thức cơ sở ngành

- a. Có kiến thức phổ quát về các vấn đề nền tảng của nghiên cứu văn học.
- b. Có khả năng vận dụng lý thuyết vào những hiện tượng văn học cụ thể.

3.3. Kiến thức chuyên ngành

- a. Có kiến thức chuyên sâu về các vấn đề lí luận văn học.
- b. Có khả năng vận dụng lý thuyết vào những hiện tượng văn học cụ thể.

4. Về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng

- a. Có kĩ năng chuyên môn và phương pháp nghiên cứu lí luận văn học nói riêng và văn học nói chung.
- b. Có kĩ năng sư phạm, vận dụng tốt phương pháp dạy học chung và phương pháp dạy học lí luận văn học, thực hiện yêu cầu đổi mới nội dung, hình thức tổ chức dạy - học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục dạy học môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông và dạy học lí luận văn học trong nhà trường Cao đẳng và Đại học.



c. Có kĩ năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu về chất lượng của sự nghiệp giáo dục cũng như đòi hỏi ngày càng cao của xã hội.

4.2. Kĩ năng mềm

a. Có kĩ năng vận dụng, ứng dụng kiến thức vào các công việc cụ thể.
b. Có kĩ năng làm việc theo nhóm, kĩ năng hợp tác, thuyết phục đồng nghiệp.
c. Có kĩ năng giao tiếp xã hội mềm dẻo, hòa đồng, hiệu quả với đồng nghiệp.
d. Kĩ năng đàm phán, thuyết trình, viết báo cáo, trình bày và bảo vệ kết quả nghiên cứu.

e. Kĩ năng tham gia phân tích và hoạch định chính sách cho các cơ quan quản lý Nhà nước.

5. Về năng lực

a. Tư duy và giải quyết vấn đề trong nghiên cứu, phê bình, sáng tác văn học một cách logic, hệ thống.

b. Hướng dẫn được các khóa luận tốt nghiệp đại học, các đề tài nghiên cứu liên quan tới lĩnh vực Lí luận văn học; bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi môn văn cho các trường phổ thông.

c. Ứng dụng các kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề về nghiên cứu, phê bình văn học trong thực tiễn; cập nhật, tiếp thu, vận dụng các thành tựu mới nhất của nghiên cứu lí luận phê bình ở Việt Nam và trên thế giới vào học tập, nghiên cứu, giảng dạy.

d. Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề về lĩnh vực giáo dục, khoa học liên quan tới chuyên ngành, nâng cao khả năng làm việc độc lập sáng tạo; phân tích, đánh giá xu thế phát triển chương trình giáo dục của thế giới và Việt Nam theo các giai đoạn phát triển xã hội.

6. Về phẩm chất đạo đức

6.1. Phẩm chất đạo đức cá nhân

a. Thấm nhuần thế giới quan Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh.
b. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có ý thức trách nhiệm công dân; luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước; trung thành với Tổ quốc, với nhân dân.

6.2. Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp

a. Có thể thực hiện các nghiên cứu lí luận văn học theo những quan điểm tiên tiến và hiện đại trên thế giới, có thể so sánh, đối chiếu, nghiên cứu, phân tích những nguồn ảnh hưởng, tiếp thu, hoặc giao thoa giữa các nền văn học và từ đó có thể có những đề xuất cho nghiên cứu, lí luận, phê bình văn học và sáng tác của Việt Nam.

b. Có phẩm chất cơ bản của người giáo viên và cán bộ nghiên cứu, yêu nghề và có trách nhiệm cao với nghề nghiệp

c. Có tinh thần, thái độ, tác phong khoa học nghiêm túc.

d. Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp.

e. Có khả năng ứng xử mềm dẻo, giao tiếp hiệu quả, thuyết phục; có khả năng làm việc theo nhóm, có tác phong khoa học theo những tiêu chuẩn của ngành, chuyên ngành.

f. Có khả năng thích ứng với sự phát triển của xã hội nói chung và của ngành đào tạo nói riêng.

g. Có khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội; khoa học, công nghệ của đất nước.

6.3. Phẩm chất đạo đức xã hội

a. Tham gia công tác xã hội, đoàn thể.

b. Nhận và hoàn thành nhiệm vụ tập thể giao.

7. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

a. Giảng dạy tại các trường phổ thông, cao đẳng, đại học.

b. Nghiên cứu khoa học ở các viện, trung tâm nghiên cứu.

c. Công tác tại các cơ quan ngôn luận, thông tin văn hóa, nhà xuất bản, các cơ quan quản lý giáo dục, quản lý văn hóa.

d. Công tác tại các cơ quan Nhà nước có nhu cầu sử dụng cán bộ có trình độ cao về văn học.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

a. Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ tiến sĩ.

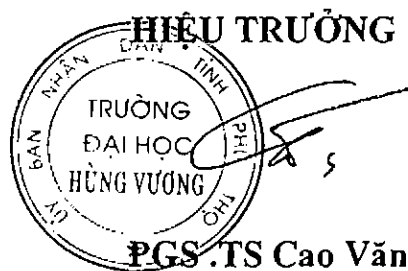
b. Thực hiện nghiên cứu chuyên sâu, nâng cao về lĩnh vực văn học.

9. Quan hệ giữa các mục tiêu đào tạo với chuẩn đầu ra

Mục tiêu đào tạo có mối quan hệ mật thiết với chuẩn đầu ra của ngành đào tạo, được thể hiện qua *Ma trận mối quan hệ giữa mục tiêu đào tạo với chuẩn đầu ra* (Phụ lục 1)

10. Quan hệ giữa nội dung các học phần với chuẩn đầu ra và với cơ hội việc làm

Giữa các nội dung học phần có mối quan hệ mật thiết với chuẩn đầu ra của ngành đào tạo, được thể hiện qua *Ma trận mối quan hệ giữa các học phần với chuẩn đầu ra* (Phụ lục 2).



Phụ lục 1: Ma trận mối quan hệ giữa mục tiêu đào tạo với chuẩn đầu ra chuyên ngành: Lý luận văn học

MỤC TIÊU ĐÀO TẠO			CHUẨN ĐẦU RA																									
			Kiến thức										Kĩ năng										Năng lực				Phẩm chất	Vị trí CV
			KT chung						KT cơ sở ngành		KT chuyên ngành		KN cứng			KN mềm												
a	b	c	d	e	f	a	b	a	b	a	b	c	a	b	c	d	e	a	b	c	d							
KIẾN THỨC	Kiến thức chung		x	x	x	x	x	x																				
	Kiến thức cơ sở ngành								x	x																		
	Kiến thức chuyên ngành										x	x																
KĨ NĂNG	Kĩ năng cứng	Có kĩ năng chuyên môn và phương pháp nghiên cứu lí luận văn học			x	x	x						x	x	x													
		Kĩ năng sư phạm											x	x	x													
		Kĩ năng tự học, tự nghiên cứu											x	x	x													
	Kĩ năng mềm	Kĩ năng vận dụng, ứng dụng kiến thức vào các công việc cụ thể.														x	x	x	x	x								
		Kĩ năng làm việc theo nhóm, kĩ năng hợp tác, thuyết phục đồng nghiệp.														x	x	x	x	x								
		Kĩ năng giao tiếp xã hội mềm dẻo, hòa đồng, hiệu quả với đồng nghiệp.														x	x	x	x	x								
		Kỹ năng đàm phán, thuyết trình, viết báo cáo, trình bày và bảo vệ kết quả nghiên cứu.														x	x	x	x	x								
		Kỹ năng tham gia phân tích và hoạch định chính sách														x	x	x	x	x								
NĂNG LỰC																		x	x	x	x	x	x	x				
PHẨM CHẤT																							x	x				
VỊ TRÍ CÔNG VIỆC																								x				



Phụ lục 2: Ma trận mối quan hệ giữa các học phần với chuẩn đầu ra chuyên ngành: Lý luận văn học

CÁC HỌC PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	CHUẨN ĐẦU RA																									
	Kiến thức										Kĩ năng										Năng lực				Phẩm chất	Vị trí CV
	KT chung						KT cơ sở ngành		KT chuyên ngành		KN cứng			KN mềm												
a	b	c	d	e	f	a	b	a	b	a	b	c	a	b	c	d	e	a	b	c	d					
Yêu cầu kiến thức chung																							x	x		
Triết học (Philosophy)	x	x	x	x	x	x							x										x	x		
Ngôn ngữ (Foreign Language)	x	x	x	x	x	x							x													
Yêu cầu kiến thức chuyên ngành																							x	x		
Lịch sử pháp học (Poetics)							x	x			x	x	x	x	x		x						x	x		
Nhóm trường phái nghiên cứu văn học (Literary Theoretical Schools)							x	x			x	x	x	x	x		x						x	x		
Phương pháp nghiên cứu tác giả, tác phẩm văn học (Methodology of studying Literary Authors and Literary Work)							x	x			x	x	x	x	x		x	x					x	x		
Lịch sử văn hóa – tư tưởng Phương Đông (History of Oriental Cultures and thoughts)							x	x			x	x	x	x	x	x	x	x					x	x		
Tư tưởng mỹ học Phương Tây (Occidental Aesthetics)							x	x			x	x	x	x	x		x	x					x	x		
Ngôn ngữ với sáng tạo và tiếp nhận văn học							x	x			x	x	x	x	x	x	x						x	x		
Những vấn đề cơ bản của văn học Việt Nam (Basic Issues of Vietnamese Literature)							x	x			x	x	x	x	x		x	x					x	x		
Yêu cầu kiến thức chuyên ngành:																										
Bản chất văn học (The Nature of Literature)									x	x	x	x	x	x	x	x	x						x	x		
Những vấn đề về thể loại văn học (The Issues of Literary Genres)									x	x	x	x	x	x	x	x	x						x	x		
Thi học cổ điển Trung Hoa (Medieval Chinese Poetic Thoughts)									x	x	x	x	x			x							x	x		
Lý luận phê bình văn học hiện đại ở Việt Nam (Literary Criticism in Vietnamese Modern Literature)									x	x	x	x	x				x	x					x	x		

Thi pháp truyện									X	X	X	X	X	X		X	X							X	X
Thơ và các loại hình thơ ca (Poetry and Poetry Genres)									X	X	X	X	X	X		X	X							X	X
Hình thái thẩm mỹ của văn xuôi Việt Nam sau 1975									X	X	X	X	X	X	X	X	X	X						X	X
Lí luận phê bình văn học đô thị miền Nam giai đoạn 1954 – 1975									X	X	X	X	X	X	X		X	X						X	X
Luận văn tốt nghiệp	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X

